CỤM NBHL
LẦN THI CHUNG THỨ HAI

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT
Năm học: 2019- 2020
MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút
(Đề thi gồm 40 câu trắc nghiệm, 05 trang)

MÃ ĐỀ 108

Câu 1: Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là ở
A. hình thức đấu tranh. **B.** địa bàn hoạt động.
C. khuynh hướng cách mạng. **D.** thành phần tham gia.
Câu 2: "Một tấc không đi, một li không rời" là quyết tâm của đồng bào miền Nam trong
A. đấu tranh đòi Mỹ-Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ (1954).
B. đấu tranh chống và phá "ấp chiến lược" (1961-1965).
C. phong trào "Đồng khởi" (1959-1960).
D. đấu tranh đòi Mỹ thi hành Hiệp định Pari (1973).
Câu 3: Một trong những mục tiêu của đường lối đổi mới ở Việt Nam được đề ra từ tháng 12 - 1986 là
A. đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng.
B. bước đầu khắc phục hậu quả chiến tranh.
C. hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất.
D. hoàn thiện cơ chế quản lý đất nước.
Câu 4: Tổ chức nào được coi là đại diện tiêu biểu nhất của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?
A. Tân Việt Cách mạng đảng. **B.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
C. Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Đảng Lập hiến.
Câu 5: Trong bối cảnh Chiến tranh lạnh chấm dứt và trật tự Ianta tan rã, Mỹ muốn thiết lập một trật tự thế giới
A. toàn cầu. **B.** đa trung tâm. **C.** đa cực. **D.** đơn cực.
Câu 6: Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969-1973) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng chủ yếu là
A. cố vấn Mỹ. **B.** quân đội Mỹ.
C. quân Đồng minh của Mỹ. **D.** quân đội Sài Gòn.
Câu 7: Điểm giống nhau cơ bản trong Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (1-1959) và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 (7- 1973) là đều
A. quyết định sử dụng bạo lực cách mạng ở miền Nam.
B. kiên quyết đấu tranh trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.
C. nhận định kẻ thù của nhân dân miền Nam vẫn là đế quốc Mỹ và tay sai.
D. quyết định phát động toàn dân nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
Câu 8: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng vai trò của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929)?
A. Góp phần tích cực vào xác lập con đường cứu nước mới ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.
B. Chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước, giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
C. Từng bước đưa tới thắng lợi của khuynh hướng vô sản.

D. Góp phần xây dựng đường lối cách mạng Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.

Câu 9: Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào?

A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

B. Hội liên hiệp thuộc địa.

C. Tâm tâm xã.

D. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.

Câu 10: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm giống nhau giữa trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhtơn và trật tự thế giới hai cực Ianta?

A. Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.

B. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.

C. Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.

D. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.

Câu 11: Hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911-1918 có ý nghĩa như thế nào?

A. Đặt cơ sở cho việc xác định con đường cứu nước mới.

B. Xác định được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

C. Thiết lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

D. Chuẩn bị về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.

Câu 12: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 1970, Liên Xô đi đầu trong những ngành công nghiệp

A. vũ trụ, điện hạt nhân. **B.** than, thép, dầu mỏ.

C. quốc phòng, than, thép. **D.** luyện kim, điện hạt nhân.

Câu 13: Trong những năm 1953-1954, để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mỹ đã

A. viện trợ cho Pháp triển khai kế hoạch quân sự Rơ ve.

B. công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp dựng nên.

C. tăng cường viện trợ cho Pháp thực hiện kế hoạch Nava.

D. ký với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điều kiện khách quan nào có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

A. Sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô, Trung Quốc.

B. Sự suy yếu của nhiều nước tư bản, đế quốc.

C. Mỹ tốn nhiều tài chính cho chạy đua vũ trang.

D. Ý thức giành độc lập dân tộc của các nước.

Câu 15: Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 **không** phải là

A. mốc chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam.

aB. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

C. bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.

Câu 16: Điểm nào dưới đây thể hiện Việt Nam Quốc dân đảng (1927-1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?

A. Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.

B. Phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc kì.

C. Kiên quyết phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.

D. Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.

Câu 17: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc bùng nổ và giành thắng lợi đầu tiên ở khu vực nào trên thế giới?

A. Mỹ Latinh. **B.** Đông Nam Á. **C.** Bắc Phi. **D.** Đông Bắc Á.

Câu 18: Vì sao phong trào dân chủ 1936-1939 thu hút được sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân?

A. Quần chúng đã được tuyên truyền và giác ngộ cao về chính trị.
B. Đảng có mục tiêu, phương pháp và khẩu hiệu đấu tranh phù hợp.
C. Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp nới lỏng một số chính sách tiến bộ.
D. Có sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh.

Câu 19: Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc Mỹ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12/1989) là do
A. nền kinh tế hai nước đều lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng.
B. trật tự hai cực Ianta bị xói mòn và sụp đổ hoàn toàn.
C. sự suy giảm thế mạnh của cả hai nước trên nhiều mặt.
D. phạm vi ảnh hưởng của Mỹ bị mất, của Liên Xô bị thu hẹp.

Câu 20: Để củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, ngay sau Cách mạnh tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã
A. thành lập "Nha bình dân học vụ".
B. kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946.
C. tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trên cả nước.
D. phát động phong trào "nhường cơm sẻ áo".

Câu 21: Trong cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, quân đội và nhân dân Việt Nam thực hiện kế sách gì để đối phó với kế hoạch Nava?
A. Đánh điểm, diệt viện.
B. Đánh vận động và công kiên.
C. Điều địch để đánh địch.
D. Lừa địch để đánh địch.

Câu 22: Đông Khê được chọn làm điểm mở màn cho chiến dịch Biên giới thu đông (1950) vì đó là vị trí
A. có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của Pháp.
B. quan trọng nhất và tập trung cao nhất binh lực của Pháp.
C. ít quan trọng nên quân Pháp không chú ý phòng thủ.
D. án ngữ hành lang Đông-Tây của thực dân Pháp.

Câu 23: Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta (2-1945), quốc gia nào ở châu Á được giữ nguyên trạng?
A. Thái Lan. **B.** Iran. **C.** Nêpan. **D.** Mông Cổ.

Câu 24: Sự kiện đã "tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, song những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi" là
A. Liên Xô chuyển sang phản công quân Đức (1943).
B. Nhật vào Đông Dương (9-1940).
C. Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945).
D. Nhật đầu hàng Đồng minh (15-8-1945).

Câu 25: Trong thời kì 1954 -1975, sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ "đánh cho ngụy nhào"?
A. Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972).
B. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết (1973).
C. Toán lính Mỹ cuối cùng rút khỏi Việt Nam (1973).
D. Đại thắng mùa xuân năm1975.

Câu 26: Sự kiện nào đánh dấu nhân dân Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một"?
A. Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam.
B. Hội nghị hiệp thương chính trị (11/1975).
C. Toán lính Mỹ cuối cùng rút về nước (3/1973).
D. Kết quả Kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI (7/1976).

Câu 27: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh của nước nào đã mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?

A. Môdămbích. **B.** Ănggôla. **C.** Angiêri. **D.** Ai Cập.

Câu 28: Việc kí hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật (1951), Nhật Bản chấp nhận

A. đứng dưới "chiếc ô" bảo hộ hạt nhân của Mỹ.

B. từng bước đầu hàng Mỹ.

C. phụ thuộc vào chính sách thống trị của Mỹ.

D. chịu sự nô dịch, khống chế của Mỹ.

Câu 29: Nước Cộng hòa Cuba được thành lập (1-1-1959) là kết quả của cuộc đấu tranh chống

A. chế độ thực dân cũ. **B.** chế độ độc tài thân Mỹ.

C. chủ nghĩa li khai thân Mỹ. **D.** chế độ Apacthai.

Câu 30: Khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (1920), Nguyễn Ái Quốc đã

A. xác định được những điều kiện ra đời của một chính đảng vô sản.

B. khẳng định được phương hướng đấu tranh giành độc lập dân tộc.

C. giải quyết triệt để tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.

D. hoàn chỉnh lý luận giải phóng dân tộc để truyền bá trong nhân dân.

Câu 31: Về phía Việt Nam, chiến thắng Đường 14-Phước Long (1-1975) của quân đội Việt Nam đã cho thấy

A. sự bất lực hoàn toàn của Mỹ và khả năng can thiệp của Mỹ hạn chế.

B. ta có khả năng giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975.

C. chính quyền Sài Gòn không còn đủ sức kháng cự.

D. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của ta.

Câu 32: Hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam đã được Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941) xác định như thế nào?

A. Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

B. Tổng bãi công, biểu tình thị uy.

C. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

D. Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao.

Câu 33: Một điểm độc đáo trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) so với Luận cương chính trị (10/1930) là

A. xác định rõ cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

B. nêu rõ hình thức, phương pháp đấu tranh của cách mạng.

C. nhận thức được khả năng cách mạng của giai cấp bóc lột.

D. nhận thức được khả năng lãnh đạo cách mạng của giai cấp thống trị.

Câu 34: Từ năm 1952 đến năm 1960, tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

A. Phát triển thần kì. **B.** Có bước phát triển nhanh.

C. Phát triển xen lẫn suy thoái. **D.** Cơ bản được phục hồi.

Câu 35: Nội dung nào sau đây thể hiện đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam?

A. Kết hợp tổng công kích với tổng khởi nghĩa toàn dân.

B. Dùng khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng.

C. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.

D. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 36: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm nổi bật của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

A. Chỉ diễn ra ở các vùng nông thôn trên cả nước.

B. Có sự kết hợp đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.

C. Có mục tiêu chủ yếu là đòi cơm áo, hòa bình.

D. Diễn ra trên quy mô lớn, có tính thống nhất cao.

Câu 37: Điểm giống nhau cơ bản trong con đường cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là đều

A. theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

B. muốn cải cách, nâng cao dân trí, dân quyền.

C. theo khuynh hướng phong kiến.

D. muốn dùng bạo lực để chống Pháp.

Câu 38: Lực lượng vũ trang ra đời từ khởi nghĩa Bắc Sơn sau đó thống nhất lại với tên gọi là gì?

A. Việt Nam giải phóng quân. **B.** Vệ quốc đoàn.

C. Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân **D.** Cứu quốc quân.

Câu 39: Từ năm 1951, Đảng ta ra hoạt động công khai với tên gọi mới là

A. Đảng Dân chủ Việt Nam. **B.** Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Đảng Lao động Việt Nam. **D.** Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 40: Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp (1946) đã dặn cụ Huỳnh Thúc Kháng: *"Dĩ bất biến, ứng vạn biến"*. Theo em, cái *"bất biến"* của dân tộc ta trong thời điểm đó là gì?

A. Tự do. **B.** Độc lập. **C.** Tự chủ. **D.** Hoà bình.

---------- HẾT ----------